

深圳地下鉄4号線駅名 1/3

No	駅名	メモ
1	fú tián kǒu àn zhàn 福田口岸站	
2	fú mǐn zhàn 福民站	
3	huì zhǎn zhōng xīn zhàn 会展中心站	
4	shì mǐn zhōng xīn 市民中心站	
5	shào nián gōng zhàn 少年宫站	
6	lián huā běi zhàn 莲花北站	
7	shàng méi lín zhàn 上梅林站	
8	mín lè zhàn 民乐站	
9	bái shí lóng zhàn 白石龙站	
10	shēn zhèn běi zhàn 深圳北站	
11	hóng shān zhàn 红山站	

深圳地下鉄 4 号線 駅名 2/3

No	駅名	メモ
12	shàng táng zhàn 上塘站	
13	lóng shèng zhàn 龙胜站	
14	lóng huá zhàn 龙华站	
15	qīng hú zhàn 清湖站	
16	qīng hú běi zhàn 清湖北站	
17	zhú cūn zhàn 竹村站	
18	qiàn kēng zhàn 茜坑站	
19	cháng hú zhàn 长湖站	
20	guān lán zhàn 观澜站	
21	sōng yuán xià zhàn 松原厦站	
22	guān lán hú zhàn 观澜湖站	

深圳地下鉄4号線駅名 3/3

No	駅名	メモ
23	niú hú zhàn	
	牛湖站	

